

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 4 - 2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Huân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Công Hạ

Ông Đỗ Văn Mạnh.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên toà:** Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 80/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị H; địa chỉ: Thôn 7, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: Thôn 7, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Chị Trần Thị H là nguyên đơn, khởi kiện với nội dung chị kết hôn với anh Nguyễn Văn T trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục. Chị và anh T đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng vào ngày 25 tháng 3 năm 2005. Sau lễ cưới, chị về chung sống cùng với anh T tại thôn 7, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng. Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh T thiếu quan tâm chăm sóc gia đình dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn đã được gia đình hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng sống ly thân từ năm

2018 đến nay. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Chị H và anh T có 02 con chung tên Nguyễn Văn T sinh ngày 18 tháng 8 năm 2006, Nguyễn Khánh T sinh ngày 08 tháng 10 năm 2012. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Nếu không được nuôi cả hai con thì chị đề nghị được trực tiếp nuôi con Nguyễn Khánh T và để anh T trực tiếp nuôi con Nguyễn Văn T. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, chị và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản.

Anh Nguyễn Văn T là bị đơn, trình bày thừa nhận vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn từ năm 2017, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay chị H xin ly hôn, quan điểm của anh T là đồng ý ly hôn. Anh T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung tên Nguyễn Văn T và Nguyễn Khánh T, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Anh và chị H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Về thẩm quyền giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã tuân theo đúng quy định của pháp luật quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn thực hiện chưa đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T; đề nghị giao cháu Nguyễn Văn T cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Khánh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1] Về tố tụng**

Bị đơn là anh Nguyễn Văn T đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

#### **[2] Về yêu cầu của chị Trần Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn T**

Chị H và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do đó, kết hôn giữa chị H và anh T là hợp pháp. Tài liệu xác minh thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do

tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống; anh T mãi chơi, thiếu quan tâm gia đình dẫn đến vợ chồng xảy ra xung đột. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Gia đình và bạn bè đã hòa giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Chị H xin ly hôn, anh T đồng ý, thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H ly hôn với anh T.

[3] Về người trực tiếp nuôi con khi ly hôn và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con

Chị H và anh T có 02 con chung tên Nguyễn Văn T sinh ngày 18 tháng 8 năm 2006, Nguyễn Khánh T sinh ngày 08 tháng 10 năm 2012. Khi ly hôn, chị H và anh T đều đề nghị được trực tiếp nuôi các con chung. Xét thấy, chị H và anh T có công việc ổn định, thu nhập đảm bảo nuôi con, không ai bị hạn chế nghĩa vụ và quyền của cha mẹ đối với các con. Căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của các con, điều kiện, hoàn cảnh của chị H, của anh T, nguyện vọng của con, Hội đồng xét xử xét giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Văn T, giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Khánh T là phù hợp.

Cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con. Chị H và anh T đều không yêu cầu về việc cấp dưỡng cho con. Xét đề nghị của các đương sự là tự nguyện, quyền lợi của các con vẫn được đảm bảo nên Hội đồng xét xử không buộc chị H, anh T phải cấp dưỡng cho con.

[4] Về tài sản chung, Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí, chị Trần Thị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

- Cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

- Giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Văn T sinh ngày 18 tháng 8 năm 2006, giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Khánh T sinh ngày 08 tháng 10 năm 2012 đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chị Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp (ghi tại biên lai thu số 0003438 ngày 04/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T), chị Trần Thị H đã nộp đủ án phí.

- Chị Trần Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Lại Xuân, H. Thủy Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huân**